

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày 27-5-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hương

Ông Phạm Ngọc Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Kim Thuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 14-5-2021 đối với bị cáo:

- Bị cáo THIÊN KHÁNH Y, sinh 2001 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Bàlamôn; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thiên Sanh Q, sinh năm 1979 và bà Trương Thị N, sinh năm 1985; Chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 23-9-2020, bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản;

- Ngày 21-01-2021, bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản;

Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Đường Thanh L, sinh năm 1979 (Có đơn xin xét xử vắng mặt); Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lưu Văn K, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt.

2. Ông Thiên Sanh Q, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Có mặt.

2. Bà Trương Thị N, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Bà Võ Thị Bích L, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19-01-2021, Thiên Khánh Y, sinh năm 2001, cư trú tại thôn T, xã P, huyện N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85D1-44289 của gia đình đến rử và chở Lưu Văn K, sinh năm 2000, cư trú tại thôn H, xã P, huyện N đến thôn H, xã P chơi. Khi cả hai đi đến thôn H, xã P, huyện N, Y rủ K đi trộm gà thì K đồng ý. Y chở K đến nhà anh Đường Thanh L, sinh năm 1979, cư trú tại thôn T, xã P, huyện N thì phát hiện trong sân nhà có gà nên Y rủ K vào đây để trộm cắp. Sau đó, K đứng ở ngoài canh gác còn Y thì len lút đi vào để lấy trộm 01 con gà lông màu đỏ tía, sau khi chiếm đoạt được tài sản Y quay lại và cùng K điều khiển xe tẩu thoát.

Sau khi phát hiện tài sản của mình bị mất, anh Đường Thanh L chạy xe đi tìm. Khi đi đến thôn H, anh L phát hiện Y và K đang chở theo con gà của mình chạy về hướng P, nên chặn lại thì Y và K bỏ chạy, để lại chiếc xe biển kiểm soát 85D1-44289 cùng tang vật. Sau đó, anh L đem chiếc xe cùng tang vật lên Công an xã P để trình báo sự việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã có công văn đề nghị định giá tài sản đối với tài sản bị trộm cắp là 01 con gà, lông màu đỏ tía có trọng lượng 2,83kg. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/KLĐGTS-PTCKH ngày 01-02-2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện N xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 283.000 đồng.

- Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; tài sản thu hồi được trả cho người bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

** Về việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng:*

- 01 con gà trống, lông màu đỏ tía, trọng lượng 2,83kg. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Đường Thanh L là có căn cứ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, màu xanh, biển kiểm soát 85D1-44289, số máy JA39E0574592, số khung: RLHJA3908HY599443. Quá trình điều tra xác định đây là xe mô tô của mẹ Thiên Khánh Y là bà Trương Thị N nên Cơ quan CSĐT Công an huyện N ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bà N là có căn cứ.

* *Về dân sự:* Ông Đường Thanh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

* *Những người có liên quan trong vụ án nhưng không xem xét trách nhiệm hình sự:*

- Đối với Lưu Văn K: Quá trình điều tra xác định, K là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp với Thiên Khánh Y. Tuy nhiên, giá trị tài sản không đủ định lượng và hành vi của K không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên không đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, việc Cơ quan điều tra tách hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Lưu Văn K về hành vi trộm cắp tài sản là có căn cứ.

- Đối với bà Trương Thị N: Quá trình điều tra xác định bà N không biết Thiên Khánh Y sử dụng xe mô tô của mình để thực hiện hành vi trộm cắp nên không xử lý hình sự là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-HS, ngày 02-4-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Thiên Khánh Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên việc truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s (Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải), i (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng), điểm h (Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiên thiệt hại không lớn) khoản 1, khoản 2 (tài sản thu hồi được trả cho người bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt) Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Thiên Khánh Y từ 06 (tháng) đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo làm thuê lao động tự do, không có thu nhập ổn định, do vậy không đề nghị khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Bị cáo không có tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Thiên Khánh Y khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, nên có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi cụ thể như sau:

Ngày 23-9-2020, Thiên Khánh Y đã bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, nhưng ngày 19-01-2021, Y vẫn rủ và cùng Lưu Văn K trộm cắp tài sản là 01 con gà, lông màu đỏ tía, trọng lượng 2,83kg của anh Đường Thanh L, sau khi chiếm đoạt được tài sản Y và K điều khiển xe cùng nhau tẩu thoát. Theo kết quả định giá, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 283.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện.

Tài sản bị cáo Thiên Khánh Y chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000đ, nhưng do bị cáo Thiên Khánh Y đã bị xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 23-9-2020, chưa hết thời hạn 01 năm (Thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính: *Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính*), đến ngày 19-01-2021 bị cáo Thiên Khánh Y lại tiếp tục trộm cắp, nên hành vi của Thiên Khánh Y đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Thiên Khánh Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi trên của Thiên Khánh Y là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại Đường Thanh L, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s, i, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét hình phạt phù hợp đối với bị cáo Thiên Khánh Y.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo,

mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và những đặc điểm về nhân thân của bị cáo, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ hình phạt và không cần thiết cách ly khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo sửa chữa sai lầm, tạo điều kiện cho bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

[6] Về việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng:

- 01 con gà trống, lông màu đỏ tía, trọng lượng 2,83kg, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Đường Thanh L, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Đường Thanh L là có căn cứ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, màu xanh, biển kiểm soát 85D1-44289, số máy JA39E0574592, số khung: RLHJA3908HY599443, quá trình điều tra xác định đây là xe mô tô của mẹ Thiên Khánh Y là bà Trương Thị N, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bà N là có căn cứ.

[7] Về dân sự: Anh Đường Thanh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

[8] Những người có liên quan trong vụ án nhưng không xem xét trách nhiệm hình sự:

- Đối với Lưu Văn K: Quá trình điều tra xác định, K là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp với Thiên Khánh Y. Tuy nhiên, giá trị tài sản không đủ định lượng và hành vi của K không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nên không đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, việc Cơ quan điều tra tách hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Lưu Văn K về hành vi trộm cắp tài sản là có căn cứ.

- Đối với bà Trương Thị N: Quá trình điều tra xác định, bà N không biết Thiên Khánh Y sử dụng xe mô tô của mình để thực hiện hành vi trộm cắp, nên không xử lý hình sự là có căn cứ.

[9] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo Thiên Khánh Y, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp chỉ đi làm thuê lao động tự do, không có thu nhập ổn định, do đó Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; các điểm s, i, h khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo **Thiên Khánh Y** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo Thiên Khánh Y **06 (sáu)** tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận nhận được bản án, quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Thiên Khánh Y.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Thiên Khánh Y cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận trong việc giám sát giáo dục bị cáo Thiên Khánh Y.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

- Về án phí:

Căn cứ vào: Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Thiên Khánh Y phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27-5-2021). Riêng bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an huyện N;
- CQTHAHS Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Đạt